

Số: 525/2022/QĐST-HNGĐ

GL, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 461/2022/TLST/HNGĐ, ngày 07/11/2022, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1989**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐB, xã PT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn KT, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Trần Văn D, sinh năm: 1988**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn ĐB, xã PT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Trần Văn D có 01 con chung là cháu Trần Minh Kh, sinh ngày 17/12/2018, ngoài ra không còn con chung nào khác. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị M trực tiếp chăm sóc cháu Kh.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh D cho chị M kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Trần Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết M tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0073662, ngày 04.11.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL và hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Tuyết M số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND huyện GL
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện GL
- UBND xã PT, huyện GL, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 49, ngày 07/12/2017)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu